

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày: 25-4- 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thanh Hoàn

Bà Nguyễn Thị Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh- *Thư ký Tòa án.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Vĩ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/HSST-QĐ ngày 18/4/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Tất T1**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 28/01/1989, tại: thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: khu N1, phường T5, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đức C1 và bà Nguyễn Thị N1; vợ, con: chưa có; tiền sự: chưa; tiền án:

+ Ngày 25/7/2018, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/02/2020.

+ Ngày 09/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/11/2021.

Bị cáo đầu thú, tạm giữ ngày 05/11/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn H1**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 27/6/1996, tại: huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT: bản T2, xã T3, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; chỗ ở: khu T4, phường T5, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng

Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T5 và bà Lương Thị L1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo đầu thú, tạm giữ ngày 05/11/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lò Văn B1**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 15/10/1986, tại: huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT: bản N2, xã A1, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; chỗ ở: khu T4, phường T5, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Nhói và bà Cà Thị Địa; vợ Lò Thị Hiền, có 02 con; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ ngày 05/11/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Quàng Văn C1**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 10/6/1980, tại: huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT: bản G1, xã A1, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; chỗ ở: khu T4, phường T5, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 22/11/2022; con ông Quàng Văn X1 và bà Quàng Thị H1; có vợ là Lò Thị M2 và 02 con; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ ngày 05/11/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn B1 và Quàng Văn C1:*

Ông Trần Quý Cường – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- *Người làm chứng:* Lò Văn T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn B1, Quàng Văn C1, Lò Văn H1 và Vũ Tất T1 đều là đối tượng sử dụng ma túy Heroine. Khoảng cuối tháng 10/2022, biết T1 có thể mua được ma túy nên H1 tìm gặp và đặt vấn đề mua của T1 500.000 đồng Heroine. T1 nảy ý định đi mua ma túy về bán lại cho H1 để kiếm lời nên đã đồng ý và nhận của H1 số tiền 500.000 đồng. Sau đó, T1 liên hệ với một người đàn ông tên là Thiệu (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng Heroine. Thiệu đồng ý bán và hẹn T1 đến khu vòng xuyên đường ra T5, thành phố Móng Cái để giao dịch. Tại điểm hẹn, T1 đã mua của Thiệu 01 túi nilon chứa ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua, T1 lấy một nửa túi ma túy ra sử dụng, còn lại mang về đưa cho H1. Nhận được ma túy, H1 đã lấy một phần ma túy ra sử dụng, còn lại cất giấu trong phòng trọ của H1 ở nhà hàng 327, khu T4, phường T5, thành phố Móng Cái để sử dụng sau.

Khoảng 20 giờ ngày 04/11/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lò Văn B1 rủ Quảng Văn C1 (ở cùng phòng trọ tại khu T4, phường T5, thành phố Móng Cái) đi mua ma túy Heroine về cùng sử dụng. C1 đồng ý và nói chỉ có 200.000 đồng trong tài khoản, thì B1 gọi điện thoại cho Lò Văn H1 nhờ mua giúp 200.000 đồng Heroine. Thấy vậy, H1 nảy sinh ý định bán cho B1 một phần trong số ma túy Heroine mua của T1 trước đó. Tuy nhiên, do lượng ma túy còn lại ít không chia được, nên H1 bảo B1 đến phòng trọ của H1 để giao dịch. B1 đã đi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 27B1-842.93 của anh Lò Văn T2 (ở cùng phòng trọ), chở C1 đến cây ATM rút số tiền 200.000 đồng, rồi cả 2 đi đến cổng nhà hàng 327 ở khu T4, phường T5 gặp H1. C1 đưa cho H1 200.000 đồng, H1 cầm tiền và dẫn C1, B1 đi vào nhà kho để máy nổ trong nhà hàng 327. Tại đây, H1 lấy túi ma túy ra, đổ một ít vào tờ giấy bạc, số còn lại trong túi nilon đưa cho B1. Sau đó, H1 lấy bật lửa hơ lên tờ giấy bạc tự mình sử dụng hết số ma túy trên tờ giấy bạc, rồi cầm 200.000 đồng vừa bán ma túy đi mua nước về uống.

Ngay sau khi nhận được túi ma túy do H1 bán, B1 lấy tờ giấy bạc trên nền nhà kho rồi đổ hết ma túy trong túi lên tờ giấy bạc, còn C1 lấy chiếc bật lửa trong túi quần của mình đưa cho B1 để hơ ma túy cùng nhau sử dụng. Sử dụng xong, B1 xé vụn tờ giấy bạc ném đi, còn vỏ túi nilon đựng ma túy vứt xuống nền kho. Thấy vỏ túi nilon còn bám dính một ít ma túy nên C1 nhặt lên, dùng bật lửa hàn kín mép túi lại và cất vào túi quần rồi cùng B1 đi về. Khi đi đến quán tạp hóa số 514, đường Lạc Long Quân, khu T4, phường T5, thành phố Móng Cái, thì cả hai vào quán uống bia. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, Công an phường T5 đến kiểm tra hành chính. Thấy vậy, C1 lấy vỏ túi nilon có bám dính ma túy trong túi quần ra vứt xuống đất, nhưng bị phát hiện, thu giữ. Vật chứng: thu giữ của Quảng Văn C1 01 túi nilon bên trong có bám dính chất bột màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung lắp sim số 0374.903.703; thu giữ của Lò Văn B1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell lắp sim số 0964.225.273 (bút lục 107).

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 05/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn B1 và Quảng Văn C1. Cùng ngày Lò Văn H1 và Vũ Tất T1 đầu thú tại Công an thành phố Móng Cái, H1 giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart lắp 02 sim số 0374.887.293 và 0876.420.800, T1 giao nộp 01 chiếc điện thoại di động Vsmart lắp sim số 0988.890.253 (bút lục số 121, 122, 135, 140-144).

Tại bản Kết luận giám định số 1839/KL-KTHS ngày 11/11/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng dạng vết trong túi nilon ghi thu của Quảng Văn C1 là ma túy, loại: Heroine (Diacetylmorphine); khối lượng: dạng vết không xác định được (Bút lục số 156).

Tại bản Kết luận giám định số 1871/KL-KTHS ngày 22/11/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: tìm thấy chất Morphine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine (Diacetylmorphine)

trong mẫu nước tiểu gửi giám định ghi thu của Quảng Văn C1, Lò Văn B1, Lò Văn H1, Vũ Tất T1 (Bút lục số 157).

Quá trình điều tra, Lò Văn B1, Quảng Văn C1, Lò Văn H1 và Vũ Tất T1 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSMC ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Vũ Tất T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lò Văn H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Lò Văn B1 và Quảng Văn C1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Tất T1, Lò Văn H1, Lò Văn B1 và Quảng Văn C1 khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo Lò Văn B1 và Quảng Văn C1 khai: ngày 05/11/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên B1 bảo C1 rút 200.000đ trong tài khoản ngân hàng của C1 để mua ma túy Heroine về cùng nhau sử dụng. B1 gọi điện cho Lò Văn H1 nhờ H1 mua hộ. Khi H1 đưa ma túy cho thì B1 và C1 cùng nhau sử dụng. Thấy còn ít ma túy bám trên túi nilon nên C1 đã dùng bật lửa hàn miệng túi lại rồi cất vào túi quần khi nào có nhu cầu sẽ sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Vũ Tất T1 khai đã có hành vi bán ma túy loại Heroine cho Lò Văn H1 tại khu T4, phường T5, Móng Cái vào cuối tháng 10/2022. Nguồn gốc số ma túy này do T1 mua lại của một người tên Thiệu với giá 500.000đ. T1 đã sử dụng hết ½. Số còn lại T1 bán cho H1 với giá 500.000đ.

Lò Văn H1 khai: ngày 05/11/2022 tại khu T4, T5, Móng Cái H1 đã bán ma túy loại Heroine cho Quảng Văn C1 với số tiền 200.000đ. Nguồn gốc số ma túy này là H1 mua lại của T1 và đã sử dụng 02 lần, số ma túy còn lại thì bán cho C1.

Người làm chứng Lò Văn T2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện: anh và Lò Văn B1 có mối quan hệ là anh em “đồng hao”, cùng làm công nhân xây dựng và ở trọ với nhau tại khu T4, phường T5, Móng Cái. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/11/2022, Lò Văn B1 hỏi mượn xe máy của anh để đi mua gang tay và dầu gội đầu nên anh đã đồng ý. Sau đó, B1 đã trả lại xe cho anh tại cửa hàng bán nước hàng tạp hóa nhà ông Đàm ở khu T4, T5, Móng cái. Anh không biết việc B1 sử dụng xe máy của anh để chở C1 đi mua ma túy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Tất T1 từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn H1 từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt; Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51

Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn B1 từ 30 tháng đến 33 tháng tù và Quàng Văn C1 từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tiêu hủy những mảnh vụn giấy bạc không có giá trị sử dụng.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu mobell màu xanh đen của Lò Văn B1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen của Lò Văn H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu trắng của Vũ Tất T1.

+ Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu nâu cho Quàng Văn C1.

Truy thu của bị cáo Vũ Tất T1 500.000 đồng và bị cáo Lò Văn H1 200.000 đồng là tiền các bị cáo thu lợi bất chính.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn B1 và Quàng Văn C1 là ông Trần Quý Cường - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Quảng Ninh có quan điểm đồng ý với tội danh, điều luật cũng như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát trình bày. Ông Cường đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sống ở miền núi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xin được giảm nhẹ mức hình phạt và miễn án phí cho hai bị cáo B1 và C1.

Các bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội mà kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Nói lời sau cùng, các bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người làm chứng, thấy rằng người này đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Giấy triệu tập, nhưng vắng mặt tại phiên tòa; xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai, nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng trên.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: khoảng cuối tháng 10 năm 2022, tại khu T4, phường T5, thành phố Móng Cái, Vũ Tất T1 có hành vi bán cho Lò Văn H1 01 túi ma túy Heroine (Diacetylmorphine) với giá 500.000 đồng. Sau khi mua, H1 sử dụng một phần, phần ma túy còn lại cất giấu tại phòng trọ.

Khoảng 20 giờ ngày 04/11/2022, Lò Văn B1 rủ Quàng Văn C1 đi mua ma túy về cùng sử dụng. C1 bỏ ra số tiền 200.000 đồng rồi cùng B1 liên lạc mua của Lò Văn H1 một phần ma túy Heroine nêu trên với giá 200.000 đồng. Sau khi mua, B1 và C1 tổ chức cho nhau sử dụng hết ma túy, còn lại vỏ túi nilon bằm dính Heroine, thì bị Công an phường T5 kiểm tra phát hiện.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Tất T1 và Lò Văn H1 phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo T1 có 02 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi mua bán ma túy của bị cáo H1 quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của Quàng Văn C1 và Lò Văn B1 phạm vào tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà nó còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, làm mất trật tự trị an trong xã hội, do đó Nhà nước đã độc quyền quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị pháp luật trừng trị. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng ma túy, nhưng vì lối sống buông thả và nhu cầu cá nhân nên các bị cáo thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội: mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: đối với hành vi mua bán ma túy của bị cáo T1 và bị cáo H1 được thực hiện độc lập, không có tính liên kết, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của cá nhân mình. Đối với hành vi của bị cáo B1 và C1 cùng thống nhất mua ma túy để sử dụng, trong đó bị cáo B1 là người khởi xướng, bị cáo C1 bỏ tiền ra mua, cả hai đều cùng thực hiện việc sử dụng ma túy nên có vai trò ngang nhau.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Tất

T1, Lò Văn H1, Lò Văn B1 và Quảng Văn C1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T1 và H1 sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Một số mảnh vụn giấy bạc các bị cáo dùng để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu mobell màu xanh đen của Lò Văn B1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen của Lò Văn H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu trắng của Vũ Tất T1 là công cụ các bị cáo dùng để liên lạc sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu phát mại, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu nâu thu giữ của Quảng Văn C1 là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo C1.

Trong vụ án này bị cáo Vũ Tất T1 thu 500.000đ và bị cáo Lò Văn H1 thu 200.000đ là tiền có được do bán ma túy - thu lợi bất chính từ việc phạm tội. Cần buộc các bị cáo nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

[7] Liên quan trong vụ án, có đối tượng tên Thiệu đã bán ma túy cho Vũ Tất T1, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Lò Văn T2 có hành vi cho Lò Văn B1 mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 27B1-842.93, nhưng anh T2 không biết B1 sử dụng để đi mua ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo Vũ Tất T1, Lò Văn H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Lò Văn B1 và Quảng Văn C1 là dân tộc thiểu số, có nơi thường trú: huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên là vùng miền núi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ) nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Vũ Tất T1, Lò Văn H1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Quảng Văn C1, Lò Văn B1 phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Tất T1 08 (tám) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/11/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lò Văn H1 30 (ba mươi) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/11/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lò Văn B1 30 (ba mươi) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/11/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Quảng Văn C1 30 (ba mươi) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Truy thu của bị cáo: Vũ Tất T1 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); Lò Văn H1 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy những mảnh vụn giấy bạc.

+ Tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu mobell màu xanh đen của Lò Văn B1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen của Lò Văn H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu trắng của Vũ Tất T1.

+ Trả lại cho Quảng Văn C1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu nâu lắp sim số 0374.903.703.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 61/2023/THA ngày 02/3/2023.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Vũ Tất T1, Lò Văn H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Lò Văn B1 và Quảng Văn C1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA thành phố Móng Cái;
- CCTHADS thành phố Móng Cái;
- Cơ quan quản lý TG, TG CA thành phố Móng Cái;
- Các bị cáo;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hương Lan